

Bản án số: 466/2019/HS-PT

Ngày: 28-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Ngọc Cảnh

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Xuân Thu

Bà Đặng Thị Thanh Huyền

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trương Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 332/2019/TLPT-HS ngày 14 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2019/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, Hà Nội.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

NGUYỄN VĂN T, sinh ngày XX/Y/19XX tại Hà Nội; ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn T P, xã T A, huyện Ba Vì, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã mất) và bà Chu Thị L; có vợ Hoàng Thị L (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm

2011; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2018 đến ngày 26/11/2018, hiện tại ngoại có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11/2017, Nguyễn Văn T là lái xe thuê cho Công ty CP TM XD và VT T P do anh Lê Văn T1, sinh năm 19XX trú ở xóm X xã N S - K B - Hà Nam là Phó giám đốc, trực tiếp điều hành công ty nhưng không có hợp đồng lao động. Khoảng 12 giờ 20 phút, ngày 02/5/2018, T điều khiển xe ô tô đầu kéo mang BKS: 29C - 495.XX kéo theo rơ moóc BKS: 29R - 027.YY đi trên đường Làng văn hóa theo hướng trung tâm Hà Nội - Làng văn hóa, khi đi đến Km4+600 thuộc địa phận xã Tiến Xuân, huyện Thạch Thất, TP Hà Nội, T đã điều khiển xe lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều nên đã đâm vào phần đầu và sườn xe ô tô con mang biển kiểm soát: 30E - 121.XX, nhãn hiệu HYUNDAI I10, màu sơn bạc do anh Đinh Đức C điều khiển đi ngược chiều, trên xe có chị Doãn Thị H, SN: 19XX, trú tại: xã H C, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ và cháu Trần Quang D, sinh năm 20XX (là khách đi xe của anh C).

Hậu quả:

- Về người: Anh C bị thương nhẹ ở phần cánh tay bên trái, được điều trị tại Bệnh viện Quân y 105 từ ngày 02/5/2018 đến ngày 09/5/2018 thì được xuất viện, chị H và cháu D không bị thương tích gì.

- Về tài sản: Ô tô biển kiểm soát: 30E - 121.XX bị hư hỏng phần đầu và sườn xe bên trái; xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát: 29C - 495.XX bị hư hỏng phần đầu và cánh cửa bên lái.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 39 ngày 28/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất kết luận: Thiệt hại của xe ô tô BKS: 30E - 121.XX là 170.050.000 đồng và thiệt hại về tài sản của xe ô tô BKS: 29C - 495.XX kéo theo rơ moóc BKS: 29R- 027.YY (chủ sở hữu là Công ty CP TM XD và VT T P) là: 15.000.000 đồng. Tổng thiệt hại cả hai xe là 185.050.000 đồng.

Về dân sự: Anh Đinh Đức C yêu cầu Nguyễn Văn T bồi thường chi phí khắc phục sửa chữa xe là 130.000.000 đồng; Ngày 28/10/2018, Nguyễn Văn T và Lê Văn T1 đã bồi thường cho anh Đinh Đức C. Các bên liên quan đều không có yêu cầu đề nghị gì khác về bồi thường dân sự. Ngày 28/10/2018 anh C có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với Công ty CP TM XD và VT T P do anh Lê Văn T1 là Phó giám đốc Công ty là người nhận T làm lái xe cho công ty từ khoảng tháng 11/2017, qua quen biết từ trước nên khi làm việc tại công ty, T không phải làm hợp đồng lao động, giữa hai bên tự thỏa thuận. Ngày 01/5/2018, anh T1 đã giao cho T điều khiển xe ô tô BKS: 29C - 495.XX kéo rơ moóc: 29R - 027.YY đi chở hàng. Do trước đó T đã nói dối anh T1 về việc đã thi và có giấy phép lái xe hạng FC. Do tin tưởng nên anh T1 không kiểm tra giấy phép lái xe hạng FC nên hành vi giao xe ô tô cho T điều khiển gây tai nạn giao thông chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 264 BLHS nên CQĐT không đề cập xử lý. Cơ quan CSĐT đã lập biên bản cảnh cáo, nhắc nhở đối với anh Lê Văn T1.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 36 tháng tù được trừ thời gian tạm giam từ ngày 02/10/2018 đến ngày 26/11/2018. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/4/2019 bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo với lý do vợ chồng bị cáo đã ly hôn; bị cáo là lao động chính trong gia đình đang phải nuôi mẹ già và hai con nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét kháng cáo của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời hạn tạm giam từ ngày 02/10/2018 đến ngày 26/11/2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, các biên bản khám nghiệm, tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 20 phút, ngày 02/5/2018, bị cáo Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe hạng C, không có giấy phép lái xe hạng FC theo quy định đã điều khiển xe ô tô đầu kéo mang BKS: 29C- 495.XX kéo theo rơ moóc BKS: 29R- 027.YY đi trên đường Làng văn hóa theo hướng trung tâm Hà Nội, đến Km 4+600 thuộc địa phận xã Tiến Xuân, huyện Thạch Thất đã điều khiển xe sang trái lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều để vượt xe mô tô đã đâm vào phần đầu và sườn xe ô tô con biển kiểm soát: 30E- 121.XX, nhãn hiệu HYUNDAI I10, do anh Đinh Đức C điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả anh Đinh Đức C bị thương nhẹ ở phần cánh tay bên trái; ô tô biển kiểm soát: 30E- 121.XX bị hư hỏng phần đầu và

sườn xe bên trái; xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 29C- 495.XX bị hư hỏng phần đầu và cánh cửa bên lái, tổng thiệt hại cả hai xe là 185.050.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1, Điều 9 và khoản 2 Điều 14 luật giao thông đường bộ về quy tắc chung tham gia giao thông đường bộ và vượt xe. Ngoài ra bị cáo còn không đủ điều kiện của người lái xe tham gia giao thông (không có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được phép điều khiển), vi phạm khoản 1 Điều 58 luật giao thông đường bộ. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã bị Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo thì Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án; thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải của bị cáo; xem xét nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả, bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo song đã xử phạt 36 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” là còn quá nghiêm khắc, bởi lẽ nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã tích cực bồi thường toàn bộ cho thiệt hại cho bị hại; bị hại tiếp tục có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; thiệt hại trong vụ án giao thông là tài sản đã được khắc phục toàn bộ; bản thân bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang phải nuôi mẹ già và hai con còn nhỏ. Do vậy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo được hưởng biện pháp chấp hành án có điều kiện, được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] Bị cáo kháng cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015,

1. Sửa một phần bản án sơ thẩm:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T 30 (Ba mươi)** tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **60 (Sáu mươi)** tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm **28/6/2019** về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã T A, huyện Ba Vì, TP Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất;
- Công an huyện Thạch Thất;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc Cảnh

